



GỢI Ý ĐÁP ÁN ĐỀ SỐ 30

PHẦN	CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Ngôi thứ ba: Người kể không trực tiếp tham gia vào câu chuyện.	0,5
	2	- Tai họa: Trong rừng Hua Tát xuất hiện một loại sâu đen kỳ lạ, ăn trụi mọi thứ lá cây và sinh sôi rất nhanh. - Cách giải quyết ban đầu: + Dùng các biện pháp thủ công: rung cây, đốt lửa, hun khói, dội nước nóng và nước lá ngón. + Dùng biện pháp tâm linh: mời thầy mo về cúng, giết trâu, lợn để xin thần linh.	0,5
	3	- Biện pháp tu từ: So sánh (“ <i>rụng xuống</i> ” – “ <i>mưa</i> ”). - Tác dụng: + Về nội dung: Nhấn mạnh số lượng lớn và tốc độ rơi dày đặc của lũ sâu đen khi nghe tiếng tù và. Qua đó thể hiện sức mạnh kỳ diệu, linh thiêng của chiếc tù và gắn với tổ tiên, có khả năng cứu cả bản làng khỏi tai họa. + Về nghệ thuật: Hình ảnh so sánh cụ thể, gợi hình, tạo ấn tượng mạnh mẽ về sự chuyển biến đột ngột, kỳ lạ và hùng tráng của cảnh tượng tiêu diệt sâu hại. + Về tình cảm, thái độ: Thể hiện niềm ngưỡng mộ và trân trọng đối với sức mạnh thiêng liêng của truyền thống, của cội nguồn dân tộc; đồng thời bộc lộ niềm tin vào sự hòa hợp giữa con người và thiên nhiên, giữa quá khứ và hiện tại.	1,0
	4	Chiếc tù và trong truyện mang nhiều ý nghĩa biểu tượng sâu sắc: - Biểu tượng của truyền thống, cội nguồn: Chiếc tù và	1,0

		là di vật “tù đời nào sót lại” đại diện cho những giá trị, kinh nghiệm và sức mạnh của cha ông để lại. - Biểu tượng của sức mạnh đoàn kết và trí tuệ dân gian: Âm thanh của tù và có khả năng tiêu diệt sâu hại, cho thấy sức mạnh nằm ở những giá trị truyền thống chứ không phải ở sự mê tín. Nó là giải pháp đến từ chính di sản của cộng đồng. - Biểu tượng của sự hồi sinh và bình yên: Tiếng tù và sau này trở thành lời nhắc nhở về tổ tiên và báo hiệu một cuộc sống bình yên, no ấm.	
	5	- Khái quát: Kể về chiếc tù và cổ bị lãng quên trong bản làng, đến khi được phát hiện lại thì trở thành vật cứu dân bản khỏi nạn sâu hại, tượng trưng cho sức mạnh và giá trị thiêng liêng của truyền thống tổ tiên. - Bài học: Cần phải trân trọng, giữ gìn và phát huy những di sản, truyền thống quý báu mà cha ông để lại. - Lí giải: Bởi những giá trị truyền thống chính là cội nguồn tinh thần, là sức mạnh giúp con người vượt qua thử thách và khẳng định bản sắc dân tộc. Khi biết gìn giữ di sản, chúng ta không chỉ tôn vinh cha ông mà còn tiếp nối, làm rạng rỡ thêm nền văn hóa Việt.	1,0
II		VIẾT	6,0
	1	Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích sự thay đổi trong suy nghĩ và hành động của nhân vật Mao từ khi cha bị hại đến khi tìm thấy chiếc tù và trong đoạn trích phần Đọc hiểu.	2,0
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:</i> HS có thể triển khai theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, phối hợp,...	0,25
		b. <i>Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Sự thay đổi trong suy nghĩ và hành động của nhân vật Mao.	0,25

	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: + Giai đoạn đầu hành động theo cảm tính, nóng giận: Sau khi cha bị hại và nạn sâu không dứt, Mao hành động một cách quyết liệt nhưng thiếu suy xét. Chàng “<i>nổi giận, sai cắt lưỡi thầy mo</i>” để trả thù và “<i>ra lệnh chuẩn bị dời bàn</i>”, một giải pháp tiêu cực, thể hiện sự bất lực. + Bước ngoặt cuộc đời là tìm thấy di sản: Việc tình cờ tìm thấy chiếc tù và và sợi dây bạc của tổ tiên đã tạo ra một bước ngoặt. Hành động kết hợp hai di vật lại với nhau của Mao cho thấy sự kết nối với quá khứ. + Giai đoạn sau hành động dựa trên sức mạnh truyền thống: Khi phát hiện ra sức mạnh của chiếc tù và, Mao đã hành động một cách tự tin, quyết đoán. Chàng “<i>vội vã sai ngay mọi người dừng việc dọn nhà</i>” và dẫn cả bàn đi diệt sâu. Sự chuyển biến này cho thấy Mao đã tìm thấy giải pháp không phải từ sự cực đoan mà từ chính sức mạnh của di sản cha ông. Kết luận: Khẳng định, sự chuyển biến của Mao là một quá trình trưởng thành, từ một chàng trai trẻ nóng nảy trở thành một thủ lĩnh sáng suốt, biết tin vào sức mạnh cội nguồn của dân tộc. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 1,0 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 0,5 điểm – 0,75 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm.	1,0
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. Hướng dẫn chấm: Không cho điểm nếu bài làm có quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.	0,25

	e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ.	0,25
2	Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn rằng “Dân ta phải biết sử ta/ Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”. Bằng một bài văn nghị luận (khoảng 400 chữ), em hãy trình bày suy nghĩ của mình về trách nhiệm giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.	4,0
	a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận. Mở bài giới thiệu vấn đề nghị luận, thân bài triển khai vấn đề nghị luận, kết bài khái quát lại vấn đề.	0,5
	b. Xác định đúng vấn đề nghị luận. Trách nhiệm giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.	0,25
	c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: Mở bài: Trích dẫn nguyên văn hai câu thơ căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Lời dạy của Bác không chỉ nhấn mạnh việc học lịch sử, mà còn khơi dậy ý thức về cội nguồn và đặt ra trách nhiệm cấp thiết của mỗi người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc - linh hồn của đất nước. Thân bài: (1) Giải thích: - <i>Bản sắc văn hóa dân tộc:</i> Là những giá trị truyền thống tốt đẹp, những tín ngưỡng lành mạnh (như thờ cúng tổ tiên), tạo nên cốt cách, tâm hồn của dân tộc. (2) Bàn luận: - Sự cần thiết phải giữ gìn bản sắc văn hóa: Văn hóa là nền tảng tinh thần, là cội nguồn sức mạnh của dân tộc, tạo nên sự đoàn kết, điểm tựa tinh thần cho con	2,5

	người. Giữ gìn bản sắc dân tộc giúp chúng ta không bị “hòa tan” trong quá trình hội nhập, củng cố sức mạnh dân tộc. + Dẫn chứng: Nhiều di sản văn hóa phi vật thể của Việt Nam đã được UNESCO công nhận, bao gồm Nhã nhạc cung đình Huế (2003), Ca trù (2009), Dân ca Quan họ (2009), và nhiều di sản khác như Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên, Hội Gióng, và Thực hành Thờ của người Tày, Nùng, Thái (2019). Chứng tỏ bản sắc của Việt Nam được khẳng định, được công nhận trong phạm vi quốc tế. - Trách nhiệm của chúng ta, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ: Mỗi người cần chủ động trau dồi kiến thức về lịch sử, văn hóa nước nhà, biết ứng dụng kiến thức văn hóa truyền thống trong bối cảnh phù hợp. Đặc biệt, các cá nhân phải gìn giữ sự trong sáng của tiếng Việt, tôn trọng và tham gia các phong tục, lễ hội truyền thống Việt Nam. - Thách thức: + Sự xâm lấn của văn hóa ngoại lai: Giới trẻ có xu hướng chuộng văn hóa Âu-Mỹ, Hàn Quốc, Nhật Bản... mà thờ ơ với các giá trị truyền thống. + Một số phong tục, làn điệu dân ca đứng trước nguy cơ thất truyền vì thiếu người kế thừa, nhất là lớp trẻ. + Sự mai một của tiếng Việt: Sử dụng ngôn ngữ lai căng, “teen code” tràn lan trên mạng xã hội. (3) Phản đề, mở rộng: - Bài trừ mê tín dị đoan không có nghĩa là xóa bỏ các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo chính đáng và các giá trị văn hóa tâm linh của dân tộc. Mọi người cần có cái nhìn khoa học và tôn trọng để phân biệt rõ ràng. (4) Bài học nhận thức và hành động: - Nhận thức: Mỗi người, đặc biệt là thế hệ trẻ, cần có nhận thức đúng đắn để phân biệt đâu là giá trị văn hóa cần phát huy, đâu là mê tín cần bài trừ. - Hành động: + Hành động giữ gìn văn hóa: Tích cực tham gia, tìm	
--	---	--

	hiếu và quảng bá các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc. + Sử dụng các phương tiện hiện đại (mạng xã hội, công nghệ) để lan tỏa vẻ đẹp văn hóa Việt Nam đến bạn bè quốc tế, đồng thời phê phán những hành vi làm sai lệch giá trị văn hóa. Kết bài: Khẳng định lại, nhiệm vụ giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc là nhiệm vụ sống còn, quyết định đến tương lai của đất nước. Mỗi người trẻ cần nhận thức rõ trách nhiệm của mình, biến tình yêu văn hóa thành những hành động thiết thực, góp phần làm cho dòng chảy văn hóa Việt Nam mãi trường tồn và tỏa sáng. Hướng dẫn chấm: - Phân tích đầy đủ, sâu sắc: 2,5 điểm. - Phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu: 1,0 điểm – 2,0 điểm. - Phân tích chung chung, sơ sài: 0,25 điểm – 0,5 điểm.	
	d. Chính tả, ngữ pháp Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	e. Sáng tạo: Bài viết có giọng điệu riêng, cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10 điểm		